

**CÔNG TY CP CUNG ỨNG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ IJET VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP CUNG ỨNG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ IJET VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IJET VIET NAM TECHNOLOGY DEVELOPMENT SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: IJET SUPPLY, JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108362238

**3. Ngày thành lập:** 12/07/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 6, ngõ 75, đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983905862

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Xuất bản phần mềm<br>Chi tiết: Sản xuất phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                 | 5820     |
| 2.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                                                                                  | 4659     |
| 3.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                           | 4741     |
| 4.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7310     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>-Gửi hàng;<br>- Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường bộ;<br>- Giao nhận hàng hóa;<br>- Thu, phát các chứng từ vận tải                                                                                            | 5229     |
| 6.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                        | 8230     |
| 7.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                              | 4651     |
| 8.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                               | 4652     |
| 9.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng (không kinh doanh dịch vụ cung cấp truy cập internet tại trụ sở) (Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng) | 6329     |
| 10. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán lẻ hàng hóa trên các chuyến xe, bán lẻ các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng)                                                                                                     | 4799     |

|     |                                                                                                                   |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                         | 4742        |
| 12. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                | 4530        |
| 13. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới                                                           | 4610        |
| 14. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                  | 4932(Chính) |
| 15. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)<br>(trừ vận tải bằng xe buýt) | 4931        |
| 16. | Chuyển phát<br>Chi tiết: Dịch vụ chuyển phát trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh                                    | 5320        |
| 17. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                    | 4933        |
| 18. | Lập trình máy vi tính                                                                                             | 6201        |
| 19. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                   | 6209        |
| 20. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                               | 6202        |
| 21. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                | 6311        |
| 22. | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí)                                                                         | 6312        |

**6. Vốn điều lệ:** 18.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.800.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | QUÁCH THỊ THÚY | Số 2C2 tổ 1A, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | Cổ phần phổ thông | 270.000    | 2.700.000.000         | 15,000    | 033179000138                                                                                |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số           | 270.000    | 2.700.000.000         | 15,000    |                                                                                             |         |
| 2   | VŨ VĂN HOÀN    | Thôn Đoàn Kết, Xã Yên Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 90.000     | 900.000.000           | 5,000     | 037090003411                                                                                |         |
|     |                |                                                                                      | Tổng số           | 90.000     | 900.000.000           | 5,000     |                                                                                             |         |

|   |                    |                                                                                     |                         |               |                |        |           |  |
|---|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------|----------------|--------|-----------|--|
| 3 | NÔNG TIẾN<br>THÀNH | Xóm Lam Sơn,<br>Xã Cúc Đường,<br>Huyện Võ Nhai,<br>Tỉnh Thái<br>Nguyên, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông | 1.440.0<br>00 | 14.400.000.000 | 80,000 | 091830372 |  |
|   |                    |                                                                                     | Tổng số                 | 1.440.0<br>00 | 14.400.000.000 | 80,000 |           |  |
|   |                    |                                                                                     |                         |               |                |        |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **VŨ VĂN HOÀN**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/02/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *037090003411*

Ngày cấp: *31/01/2018*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Đoàn Kết, Xã Yên Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Đoàn Kết, Xã Yên Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội